TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2019/DS-ST
Ngày : 26-11-2019
"V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế;
2. Bà Lê Thị Thanh Nhàn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2019/TLST-DS, ngày 26 tháng 7 năm 2019, về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXX-ST, ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông Đào Xuân Th, trú tại: Số nhà X, đường Đ, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Bị đơn:*** Bà Phạm Thị H, ông Nguyễn Văn Th; trú tại: Tổ M, đường H, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/7/2019 và các lời khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đào Xuân Th trình bày: Ông có cho bà Phạm Thị H, ông Nguyễn Văn Th vay số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi mươi triệu đồng) vào ngày 28/5/2017, hạn trả vào ngày 08/7/2017. Đến hạn nhưng bà H, ông Th không trả, ông Th đã đòi nhiều lần nhưng không được nên khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Th, bà H phải thanh toán số tiền vay là 160.000.000 đồng.

Ông Th, bà H cố tình trốn tránh, Tòa án đã làm thủ tục Thông báo theo quy định của pháp luật nhưng không có kết quả, do vậy Tòa án làm thủ tục xét xử vắng mặt đối với ông Th, bà H.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng theo quy định tại điều 48 và Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự cũng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị H phải trả cho nguyên đơn số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục Tố tụng: Đây là tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Văn Th, bà Phạm Thị H cố tình trốn tránh, ông Đào Xuân Th đề nghị xét xử vắng mặt, theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến Hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Th yêu cầu ông Th, bà H có nghĩa vụ thanh toán cho ông số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) là có cơ sở bởi: Ngày 28/5/2017 hai bên thỏa thuận vay số tiền 160.000.000đ, hạn đến ngày 08/7/2017 sẽ trả nhưng bà H, ông Th không trả. Do vậy cần buộc ông Th, bà H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Th số tiền vay là 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng).

[3] Ngày 25/7/2019 ông Th yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, ngày 26/7/2019 Tòa án ban Hành quyết định số 13/2019/QĐ-BPKCTT phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ đối với diện tích đất 525 m^2, đất trồng cây lâu năm thuộc thửa số 1188, tờ bản đồ số 29, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 809182, do Ủy ban nhân dân thành phố B cấp ngày 09/7/2015, đứng tên hộ ông Nguyễn Văn Th, bà Phạm Thị H.

[4]. Về án phí: Buộc ông Th, bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1/ Buộc ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ trả (thanh toán) cho ông Đào Xuân Th số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/ Việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Tố tụng dân sự.

3/ Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị H phải nộp 8.000.000đ (tám triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Th số tiền tạm ứng án phí 4.000.000đồng theo biên lai thu số AA/2016/ 0005591 ngày 26/7/2019 của Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố B.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
+ Các đương sự;
+ VKSND T.P B;
+ T.H.A.D.S TP. B;
+ TAND tỉnh Lâm Đồng;
+ VKSND tỉnh Lâm Đồng;
+ Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú